

Bản án số: 99/2018/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Hùng.

Bà Mai Thị Huệ.

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình, kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2018/HSST, ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1966, ngày, tháng sinh không nhớ, sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Sống lang thang (qua xác minh địa chỉ tại số 40/8, đường X, phường C, quận B, thành phố Hồ Chí Minh như bị can đã khai, tuy nhiên tại đây không có người nào tên Lê Văn Đ đăng lý cư trú); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Huỳnh Thị B. Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị L có 01 con chung là Lê Văn T, sinh năm 1995, địa chỉ của chị L, cháu T bị cáo không nhớ, chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị B, sinh năm 1967, có 02 người con, lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2005. Chung sống với chị L, chị B thời gian nào, bị cáo không nhớ.

Tiền án: Ngày 24/01/2017 bị Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/01/1978, bị Công an quận 1 bắt tạm giữ 05 ngày về tội “Cướp giật tài

sản”; ngày 04/6/1985 bị UBND thành phố Hồ Chí Minh bắt buộc lao động 24 tháng theo quyết định số 3445/QĐ-CBLĐ; Ngày 18/11/1986, bị đưa đi cưỡng bức lao động về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 29/12/1987, bị Công an quận 3 bắt tạm giữ 07 ngày về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 19/4/1993, bị Tòa án nhân dân quận 4 xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân” theo Bản án số 52/HSST; ngày 09/3/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 27/3/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 388/HSST; ngày 14/01/1998, bị Tòa án nhân dân quận 1 xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 06/HSST; ngày 21/8/2000, bị Tòa án nhân dân quận 12 xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 110/HSST; ngày 31/3/2006, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 03/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2008/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Bị hại: Anh Vũ Chí H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu V, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn Đ là người không có cư trú ổn định và không có nghề nghiệp. Do muốn có tiền tiêu xài, lúc 01 giờ ngày 20/4/2018, Đ điều khiển xe mô tô, biển số 51N3-7536, đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến Đồng Nai để trộm cắp tài sản. Đ chạy xe trên quốc lộ 51 hướng BH đi VT để tìm tài sản ai sơ hở để trộm cắp. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày khi đến địa bàn huyện LT, đoạn nhà nghỉ TT 3 thuộc khu P, thị trấn LT, huyện LT, Đ quan sát thấy 01 xe ô tô hiệu Mazda màu trắng của anh Vũ Chí H đang đỗ gần cổng nhà nghỉ không có người trông coi nên Đ tiến lại dùng tay bẻ chiếc gương bên trái xe ô tô, sau khi bẻ gãy gương, Đ dùng kim cắt sợi dây điện còn dính theo gương, sau đó Đ tiếp tục bẻ chiếc gương bên phải. Sau khi bẻ xong 02 chiếc gương xe ô tô, Đ bỏ vào túi nylon màu đen và đi ra xe mô tô chạy về hướng VT thì bị anh Vũ Chí H phát hiện bắt giữ giao Công an.

Vật chứng: 02 gương chiếu hậu xe ô tô Mazda và 01 xe mô tô biển số 51N3-7536; 01 giấy đăng ký xe 51N3-7536; 01 kim bằng thép có cán bọc nhựa vàng; 06 túi xốp nylon màu đen; 01 điện thoại di động Nokia X2 màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản huyện LT

số 3521 ngày 24/4/2018 kết luận: 02 gương chiếu hậu xe Mazda đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000đồng.

Tại cáo trạng số 91/CT -VKS , ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn Đ như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản ”. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Đ mức án từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kim băng thép có cán bọc nhựa vàng; 06 túi xốp nylon màu đen. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia X2 màu đen của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Đ khai nhận: Do bị cáo không có tiền tiêu xài nên bị cáo chạy xe trên quốc lộ 51 hướng BH đi VT để tìm tài sản trộm cắp, khi đến đoạn nhà nghỉ bị cáo thấy 01 xe ô tô không có người trông coi nên bị cáo lấy tay bẻ hai gương và dùng kim cắt sợi dây điện, sau đó bỏ vào túi nylon màu đen và chạy xe về hướng VT thì bị bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” . Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người có đủ sức khỏe và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã nhiều lần phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Thấy cần, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Chí H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt nên không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 kim băng thép có cán bọc nhựa vàng; 06 túi xốp nylon màu đen

Đối với 01 điện thoại di động Nokia X2 màu đen, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo nhưng bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Riêng xe mô tô hiệu honda WAVE màu xanh, biển số 51N3-7536; 01 giấy đăng ký xe 51N3- 7536, chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện LT tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 4 năm 2018.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 kim băng thép có cán bọc nhựa vàng; 06 túi xốp nylon màu đen.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia X2 màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/7/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

6. Bị cáo Lê Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Vũ Chí H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện LT;
- CCTHADS huyện LT;
- Cơ quan điều tra CA H. LT;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Thị Kim Liên